



GENERALI

Bảo hiểm Nhân thọ Italia

VITA - BẢO AN TOÀN ĐIỆN 2020

Sức khỏe vẹn tròn - Đầu tư thông thái

Thấu hiểu nhu cầu của khách hàng về một giải pháp tài chính vừa đáp ứng được nhu cầu bảo vệ vừa đảm bảo được yếu tố đầu tư tích lũy tài sản, Generali Việt Nam trân trọng giới thiệu sản phẩm VITA – Bảo An Toàn Điện 2020.

Sản phẩm VITA – Bảo An Toàn Điện 2020 mang đến cho khách hàng các quyền lợi ưu việt như sau:

Bảo Vệ Toàn Diện



Bảo vệ toàn diện trước 111 Bệnh hiểm nghèo đến 75 Tuổi



Bảo vệ trước rủi ro tử vong



Đảm bảo duy trì hiệu lực hợp đồng trong 4 năm đầu



Hỗ trợ chi phí chăm sóc y tế lên đến 1 tỷ đồng/năm/người (*)

Tiết Kiệm Và Đầu Tư Hiệu Quả



Quyền lợi duy trì hợp đồng hấp dẫn mỗi ba Năm hợp đồng



Quyền lợi thưởng đặc biệt giá trị vào cuối Năm hợp đồng thứ 15, 20 và 25



Quyền lợi hưởng lãi từ kết quả đầu tư của Quỹ Liên kết chung



Quyền lợi khi kết thúc hợp đồng hoàn trả toàn bộ giá trị Tài khoản hợp đồng

(*) Khi tham gia thêm sản phẩm bảo hiểm bổ trợ VITA - Sức Khỏe Vàng

1. Quyền lợi tử vong	
<ul style="list-style-type: none"> • Trước Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng ngay sau khi Người được bảo hiểm đạt 70 Tuổi 	Tổng số tiền của: <ul style="list-style-type: none"> • Tỷ lệ phần trăm của Số tiền bảo hiểm; và • Giá trị Tài khoản hợp đồng. Trong đó, Tỷ lệ phần trăm của Số tiền bảo hiểm là 100% hoặc 150% hoặc 200%.
<ul style="list-style-type: none"> • Từ Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng ngay sau khi Người được bảo hiểm đạt 70 Tuổi đến trước Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng ngay sau khi Người được bảo hiểm đạt 80 Tuổi 	Tổng số tiền của: <ul style="list-style-type: none"> • 100% Số tiền bảo hiểm; và • Giá trị Tài khoản hợp đồng.
<ul style="list-style-type: none"> • Từ Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng ngay sau khi Người được bảo hiểm đạt 80 Tuổi 	Giá trị nào lớn hơn giữa: <ul style="list-style-type: none"> • 100% Số tiền bảo hiểm; và • Giá trị Tài khoản cơ bản. Cộng với giá trị Tài khoản đóng thêm.

2. Quyền lợi Bệnh hiểm nghèo chi trả nhiều lần (bảo vệ đến trước Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng ngay sau khi Người được bảo hiểm đạt 75 Tuổi)

<ul style="list-style-type: none"> • Bệnh hiểm nghèo dành cho trẻ em 	25% Số tiền bảo hiểm, nhưng không vượt quá 500 triệu đồng trên một Người được bảo hiểm.
<ul style="list-style-type: none"> • Biến chứng bệnh tiểu đường 	25% Số tiền bảo hiểm, nhưng không vượt quá 500 triệu đồng trên một Người được bảo hiểm.
<ul style="list-style-type: none"> • Bệnh hiểm nghèo giai đoạn đầu (chỉ trả tối đa 02 Bệnh hiểm nghèo giai đoạn đầu) 	25% Số tiền bảo hiểm, nhưng không vượt quá 500 triệu đồng trên một Người được bảo hiểm cho một Bệnh hiểm nghèo giai đoạn đầu.
<ul style="list-style-type: none"> • Bệnh hiểm nghèo giai đoạn sau (chỉ trả tối đa 05 Bệnh hiểm nghèo giai đoạn sau) 	100% Số tiền bảo hiểm cho một Bệnh hiểm nghèo giai đoạn sau.

TIẾT KIEM VÀ ĐẦU TƯ HIỆU QUẢ

Lãi suất đầu tư	Giá trị Tài khoản hợp đồng sẽ được tính lãi hàng tháng theo mức Lãi suất đầu tư. Lãi suất đầu tư này không thấp hơn mức cam kết sau:					
	Năm Hợp đồng	01	Từ 02 đến 10	Từ 11 đến 15	Từ 16 đến 20	Từ 21 trở đi
Lãi suất đầu tư cam kết (%/năm)		4%	3%	2%	1,5%	0,5%
Quyền lợi duy trì hợp đồng	Quyền lợi duy trì hợp đồng là tỷ lệ % bình quân của giá trị Tài khoản cơ bản tại 36 Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng liền kề trước thời điểm chi trả quyền lợi, bắt đầu chi trả từ cuối Năm hợp đồng thứ 06 và mỗi 03 Năm hợp đồng sau đó cho đến cuối Năm hợp đồng thứ 30, như sau:					
	Năm Hợp đồng	6, 9, 12, 15 và 18	21, 24, 27 và 30			
	Tỷ lệ % bình quân của giá trị Tài khoản cơ bản tại 36 Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng liền kề trước thời điểm chi trả quyền lợi.	2,5%	3,25%			
Quyền lợi thưởng đặc biệt	50%/100%/200% Phí bảo hiểm cơ bản của Năm hợp đồng đầu tiên tại thời điểm phát hành Hợp đồng bảo hiểm, được chi trả vào cuối Năm hợp đồng thứ 15/ 20/ 25.					
Quyền lợi khi kết thúc hợp đồng	100% giá trị Tài khoản hợp đồng.					

LINH HOẠT HOẠCH ĐỊNH KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH

- Linh hoạt tham gia thêm các Bảo hiểm bổ trợ để gia tăng bảo vệ cho bản thân và cả gia đình thân yêu.
- Linh hoạt đầu tư thêm để hưởng lãi suất hấp dẫn từ Quỹ Liên kết chung khi có khoản vốn nhàn rỗi.
- Linh hoạt đóng Phí bảo hiểm cơ bản tùy theo nhu cầu và khả năng của bạn từ Năm hợp đồng thứ 5 trở đi sau khi đã đóng đủ phí bảo hiểm của 4 Năm hợp đồng đầu tiên.
- Linh hoạt sử dụng giá trị Tài khoản hợp đồng cho các nhu cầu chi tiêu ngắn hạn.

CƠ CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA VITA – BẢO AN TOÀN DIỆN 2020

Chính sách đầu tư, mục tiêu và cơ cấu đầu tư tài sản của Quỹ Liên kết chung

- Quỹ Liên kết chung là quỹ được hình thành từ nguồn Phí bảo hiểm của các Hợp đồng bảo hiểm liên kết chung và thuộc quỹ chủ Hợp đồng bảo hiểm.
- Generali thực hiện chính sách đầu tư thận trọng bằng việc tập trung chủ yếu vào các tài sản có thu nhập ổn định như trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp và tiền gửi ngân hàng.

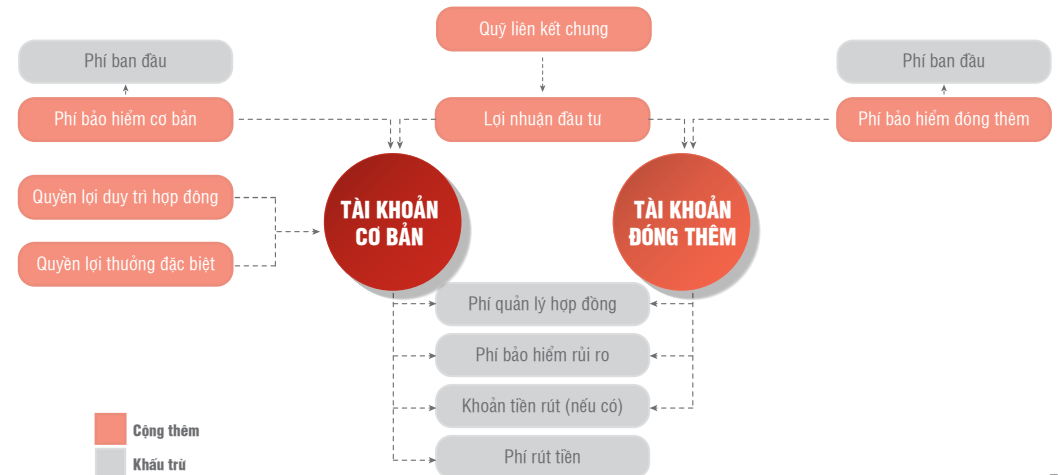
Cơ sở và định kỳ xác định quyền lợi đầu tư

Lãi suất đầu tư và tình hình hoạt động của Quỹ Liên kết chung được cập nhật và công bố định kỳ hàng quý trên website của Công ty: www.generalilife.com.vn

Tài khoản hợp đồng

- Tài khoản hợp đồng: là tài khoản ghi nhận tổng của Tài khoản cơ bản và Tài khoản đóng thêm (nếu có).
- Tài khoản cơ bản: Là tài khoản ghi nhận các giá trị từ nguồn Phí bảo hiểm cơ bản sau khi trừ đi Phí ban đầu và Khoản khấu trừ hàng tháng, cộng với các khoản lãi đầu tư tương ứng, Quyền lợi duy trì hợp đồng và Quyền lợi thưởng đặc biệt.
- Tài khoản đóng thêm: Là tài khoản ghi nhận các giá trị tích lũy từ Phí bảo hiểm đóng thêm sau khi trừ đi Phí ban đầu và Khoản khấu trừ hàng tháng, cộng với các khoản lãi đầu tư tương ứng.

VITA – BẢO AN TOÀN DIỆN 2020 HOẠT ĐỘNG NHƯ THẾ NÀO?



DANH SÁCH CÁC SẢN PHẨM BẢO HIỂM BỔ TRỢ

Sản phẩm	Quyền lợi	Tuổi tham gia	Tuổi tối đa khi kết thúc thời hạn BH	Thời hạn bảo vệ
VITA - Sức Khỏe Vàng	Hỗ trợ chi phí chăm sóc y tế thực tế lên đến 1 tỷ đồng/năm. Phạm vi bảo hiểm mở rộng khắp Việt Nam và Châu Á.	15 ngày Tuổi đến 65 Tuổi	70 Tuổi	1 năm, và tái tục hàng năm. Tối đa đến 70 Tuổi
BH tử vong và thương tật do Tai nạn	Hỗ trợ tài chính trong trường hợp Người được bảo hiểm chẳng may rủi ro thương tật, Bồng hoặc tử vong do Tai nạn với tổng quyền lợi lên đến 300% Số tiền bảo hiểm.	30 ngày Tuổi đến 60 Tuổi	70 Tuổi	5 - 30 năm
BH nhân thọ có kỳ hạn	Hỗ trợ tài chính trong trường hợp Người được bảo hiểm tử vong hoặc bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn lên đến 100% Số tiền bảo hiểm.	30 ngày Tuổi đến 60 Tuổi	70 Tuổi	5 - 30 năm
BH Bệnh hiểm nghèo	Quyền lợi bảo hiểm lên đến 100% Số tiền bảo hiểm và bảo vệ trước 38 Bệnh hiểm nghèo.	18 ngày Tuổi đến 55 Tuổi	65 Tuổi	5 - 30 năm
BH miễn đóng phí Bệnh hiểm nghèo	Nếu Người được bảo hiểm được chẩn đoán mắc Bệnh hiểm nghèo, Generali Việt Nam sẽ miễn tất cả số phí bảo hiểm phải đóng trong tương lai của Hợp đồng bảo hiểm cho đến khi kết thúc thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày Bảo hiểm bổ trợ này hết hạn.	18 ngày Tuổi đến 55 Tuổi	65 Tuổi	5 - 30 năm
BH hỗ trợ viện phí	Hỗ trợ chi phí nằm viện bằng 100% Số tiền bảo hiểm của Bảo hiểm bổ trợ này. Trường hợp nằm viện tại Khoa chăm sóc đặc biệt, Generali Việt Nam sẽ chi trả thêm 100% Số tiền bảo hiểm, giúp bạn yên tâm điều trị bệnh. Ngoài ra, Generali Việt Nam sẽ hỗ trợ chi phí phẫu thuật bằng 500% số tiền bảo hiểm và chi trả thêm 50% Số tiền bảo hiểm để hỗ trợ chăm sóc y tế trong trường hợp cần thiết.	1 Tuổi đến 60 Tuổi	65 Tuổi	1 năm, và tái tục hàng năm. Tối đa đến 65 Tuổi

DANH SÁCH CÁC SẢN PHẨM BẢO HIỂM BỔ TRỢ

Sản phẩm	Quyền lợi	Tuổi tham gia	Tuổi tối đa khi kết thúc thời hạn BH	Thời hạn bảo vệ
BH miễn đóng phí	Nếu Người được bảo hiểm tử vong hoặc bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn, Generali Việt Nam sẽ miễn tất cả số phí bảo hiểm phải đóng trong tương lai của Hợp đồng bảo hiểm cho đến khi kết thúc thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày Bảo hiểm bổ trợ này hết hạn.	18 Tuổi đến 60 Tuổi	65 Tuổi	5 - 47 năm
BH hỗ trợ tài chính	Nếu Người được bảo hiểm tử vong hoặc bị thương tật toàn bộ và vĩnh viễn, Generali Việt Nam sẽ hỗ trợ 100% Số tiền bảo hiểm của Bảo hiểm bổ trợ này vào mỗi Ngày kỷ niệm hợp đồng ngay sau ngày xảy ra Sự kiện bảo hiểm cho đến khi kết thúc thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày Bảo hiểm bổ trợ này hết hạn.	18 Tuổi đến 60 Tuổi	65 Tuổi	5 - 47 năm

DANH SÁCH BỆNH HIỂM NGHÈO ĐƯỢC BẢO HIỂM

Biểu chứng bệnh tiểu đường	Bệnh hiểm nghèo dành cho trẻ em	
<ol style="list-style-type: none"> 1. Bệnh vông mạc do tiểu đường 2. Bệnh thận do tiểu đường 3. Cụt chi do tiểu đường 	<ol style="list-style-type: none"> 1. Bệnh Wilson 2. Bệnh Tay - Chân - Miệng với các biến chứng nặng (đe dọa tính mạng) 3. Bệnh tiểu đường phụ thuộc Insulin (Tiểu đường tuýp 1) 4. Bệnh Kawasaki với các biến chứng tim 5. Bệnh xương thủy tinh 6. Sốt thấp khớp có biến chứng van tim 	<ol style="list-style-type: none"> 7. Bệnh Hemophilia thể nặng 8. Sốt xuất huyết Dengue 9. Viêm khớp mạn tính hệ thống ở trẻ em (Bệnh Still ở trẻ em) 10. Chứng tự kỷ thể nặng 11. Hội chứng thận hư tái phát thể nặng 12. Bệnh bạch hầu đường hô hấp

Bệnh hiểm nghèo giai đoạn đầu & Bệnh hiểm nghèo giai đoạn sau theo nhóm bệnh

Nhóm bệnh hiểm nghèo	35 Bệnh hiểm nghèo giai đoạn đầu	61 Bệnh hiểm nghèo giai đoạn sau
1. Ung thư	<ol style="list-style-type: none"> 1. Ung thư biểu mô tại chỗ 2. Ung thư giai đoạn sớm của một số cơ quan 	<ol style="list-style-type: none"> 1. Ung thư
2. Tạng chủ	<ol style="list-style-type: none"> 3. Phẫu thuật cắt bỏ một thận 4. Ghép ruột non 5. Phẫu thuật cắt một bên phổi 6. Phẫu thuật gan 7. Phẫu thuật tái tạo đường mật 8. Ghép giác mạc 9. Hen suyễn nặng 10. Xơ gan 11. Thiếu máu bất sản có khả năng hồi phục 	<ol style="list-style-type: none"> 2. Suy thận 3. Phẫu thuật ghép tạng chủ 4. Bệnh phổi giai đoạn cuối 5. Nang tủy thận 6. Viêm gan siêu vi thể tối cấp 7. Suy gan giai đoạn cuối 8. Thiếu máu bất sản 9. Viêm tụy mãn tái phát 10. Viêm gan tự miễn mãn tính

Nhóm bệnh hiểm nghèo	35 Bệnh hiểm nghèo giai đoạn đầu	61 Bệnh hiểm nghèo giai đoạn sau
3. Hệ tuần hoàn (tim & mạch máu)	<ol style="list-style-type: none"> 12. Đặt máy tạo nhịp tim 13. Đặt máy khử rung tim 14. Phẫu thuật bắc cầu động mạch vành trực tiếp xâm lấn tối thiểu (MIDCAB) 15. Phẫu thuật động mạch chủ xâm lấn tối thiểu 16. Tạo hình van tim hoặc nong van tim qua da 17. Cắt màng ngoài tim 18. Đặt lưới lọc tĩnh mạch chủ 19. Tăng áp động mạch phổi giai đoạn sớm 20. Phòng động mạch chủ nặng không có triệu chứng 	<ol style="list-style-type: none"> 11. Nhồi máu cơ tim 12. Phẫu thuật bắc cầu động mạch vành 13. Phẫu thuật thay van tim 14. Phẫu thuật động mạch chủ 15. Tăng áp lực động mạch phổi nguyên phát 16. Bệnh cơ tim 17. Hội chứng Eisenmenger 18. Viêm nội tâm mạc nhiễm khuẩn
4. Hệ thần kinh Cơ xương khớp	<ol style="list-style-type: none"> 21. Phẫu thuật đặt dẫn lưu não thất 22. Phẫu thuật cắt u tuyến yên 23. Loãng xương có gãy xương 24. Bệnh tủy sống hoặc chấn thương tủy sống dẫn tới rối loạn chức năng bàng quang và ruột 25. Phẫu thuật huyết khối xoang hang 26. Viêm tủy sống do lao 27. Động kinh nặng 28. Parkinson thể trung bình 	<ol style="list-style-type: none"> 19. Hôn mê 20. Đột quy 21. Bệnh Alzheimer 22. Bệnh Parkinson 23. Bệnh xơ cứng rải rác 24. Viêm não 25. Chấn thương sọ não nặng 26. Phẫu thuật sọ não 27. Bệnh teo cơ tủy (SMA) 28. Bệnh xơ cứng cột bên teo cơ 29. Viêm màng não do vi khuẩn 30. U não lành tính 31. Bệnh bại liệt 32. Cụt chi 33. Liệt chi 34. Bệnh loạn dưỡng cơ 35. Bệnh nhược cơ 36. Loãng xương nặng 37. Tổn thương đa rễ đám rối thần kinh cánh tay 38. Bệnh Creutzfeldt-Jakob (Bò điên) 39. Bệnh lao màng não 40. Gãy cột sống do Tai nạn 41. Phình mạch não bất buộc phải phẫu thuật 42. Hội chứng Apallic 43. Liệt trên nhân tiến triển 44. Liệt hành não tiến triển

Nhóm bệnh hiểm nghèo	35 Bệnh hiểm nghèo giai đoạn đầu	61 Bệnh hiểm nghèo giai đoạn sau
5. Nhóm Bệnh hiểm nghèo khác	29. Mất thị lực 01 mắt 30. Bỏng không nghiêm trọng 31. Mất 01 chi 32. Phẫu thuật cấy ốc tai 33. Mất chức năng 01 chi và mất thị lực 01 mắt 34. Viêm võng mạc sắc tố 35. Viêm khớp dạng thấp thể trung bình	45. Bỏng nặng 46. Lupus ban đỏ hệ thống có biến chứng thận 47. Mù 48. Mất khả năng nói 49. Mất thính lực 50. Viêm đa khớp dạng thấp thể nặng 51. U tủy thượng thận 52. Xơ cứng bì tiến triển 53. Nhiễm HIV do truyền máu 54. Nhiễm HIV do nghề nghiệp 55. Suy thượng thận mãn tính 56. Viêm cân mạc hoại tử 57. Viêm loét đại tràng có phẫu thuật cắt toàn bộ đại tràng 58. Bệnh Crohn có đường rò 59. Phẫu thuật vẹo cột sống tự phát 60. Sốt xuất huyết Ebola 61. Bệnh phù chân voi

CÁC TRƯỜNG HỢP NGOÀI PHẠM VI BẢO HIỂM

Đối với Quyền lợi tử vong

Generali sẽ không chi trả quyền lợi tử vong nếu Người được bảo hiểm tử vong vì một trong những nguyên nhân sau:

- Tự tử, mưu toan tự tử hoặc tự gây ra thương tích trong tình trạng tinh táo hoặc mất trí, trong vòng 02 năm kể từ Ngày hiệu lực hợp đồng, hoặc ngày Hợp đồng bảo hiểm mất hiệu lực hoặc Ngày khôi phục hiệu lực hợp đồng gần nhất, tùy ngày nào đến sau;
- Hành vi phạm tội của Người được bảo hiểm và/hoặc Người thụ hưởng và/hoặc Bên mua bảo hiểm;
- Tình trạng y tế có trước, ngoại trừ Tình trạng y tế có trước được kê khai trên hồ sơ yêu cầu bảo hiểm và được Generali chấp nhận.

Đối với Quyền lợi Bệnh hiểm nghèo

Generali sẽ không chi trả Quyền lợi Bệnh hiểm nghèo chi trả nhiều lần nếu Người được bảo hiểm được Chẩn đoán mắc Bệnh hiểm nghèo vì một trong những nguyên nhân sau:

- Tự tử, mưu toan tự tử hoặc tự gây ra thương tích trong tình trạng tinh táo hoặc mất trí trong vòng 02 năm kể từ Ngày hiệu lực hợp đồng hoặc Ngày khôi phục hiệu lực hợp đồng gần nhất, tùy ngày nào đến sau;
- Hành vi phạm tội của Người được bảo hiểm và/hoặc Người thụ hưởng và/hoặc Bên mua bảo hiểm;
- Bệnh phát sinh liên quan đến Tình trạng y tế có trước; ngoại trừ Tình trạng y tế có trước được kê khai trên hồ sơ yêu cầu bảo hiểm và được Generali chấp nhận;
- Bệnh phát sinh liên quan đến dị tật bẩm sinh;
- Sử dụng thuốc mà không theo chỉ định của bác sĩ, sử dụng bất kỳ loại chất gây nghiện, ma túy, chất độc, thuốc kích thích;
- Điều khiển phương tiện giao thông mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn thuộc trường hợp vi phạm điều cấm hoặc vượt mức cho phép theo quy định của pháp luật;
- Hành vi cố ý vi phạm pháp luật của Người được bảo hiểm;

Vui lòng tham khảo nội dung chi tiết các Trường hợp ngoài phạm vi bảo hiểm tại Quy tắc và Điều khoản của Sản phẩm bảo hiểm.

GIẢI THÍCH CÁC THUẬT NGỮ LIÊN QUAN ĐẾN SẢN PHẨM

1. Phí ban đầu: Là khoản phí được khấu trừ từ Phí bảo hiểm cơ bản và Phí bảo hiểm đóng thêm trước khi các khoản phí bảo hiểm này được phân bổ vào Tài khoản hợp đồng. Phí ban đầu được quy định như sau:

Phí bảo hiểm của Năm hợp đồng	1	2+
% Phí bảo hiểm cơ bản	10%	0%
% Phí bảo hiểm đóng thêm	0%	0%

2. Phí bảo hiểm rủi ro (*): Là khoản phí để đảm bảo quyền lợi bảo hiểm rủi ro của sản phẩm chính theo cam kết tại Hợp đồng bảo hiểm, được khấu trừ hàng tháng từ Tài khoản hợp đồng vào mỗi Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng.
3. Phí quản lý hợp đồng (*): Là khoản phí dùng để bù đắp chi phí liên quan đến việc duy trì Hợp đồng bảo hiểm và cung cấp các thông tin liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm cho Bên mua bảo hiểm, được khấu trừ hàng tháng từ Tài khoản hợp đồng vào Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng. Trong năm 2020, Phí quản lý hợp đồng là 35.000 đồng mỗi tháng và tự động tăng 2.000 đồng mỗi năm dương lịch sau đó. Trong mọi trường hợp, Phí quản lý hợp đồng không vượt quá 60.000 đồng mỗi tháng.
4. Phí quản lý quỹ: là khoản phí được khấu trừ trước khi công bố Lãi suất đầu tư. Phí quản lý quỹ tối đa là 2% mỗi năm tính trên giá trị Tài khoản hợp đồng.
5. Phí rút tiền từ Tài khoản hợp đồng: là 3% số tiền rút và áp dụng trong suốt Thời hạn hợp đồng.
6. Phí chấm dứt hợp đồng bảo hiểm trước hạn: Generali không áp dụng Phí chấm dứt hợp đồng bảo hiểm trước hạn.

Lưu ý:
(* Các loại phí trên đây có thể được điều chỉnh sau khi được Bộ Tài chính chấp thuận. Việc điều chỉnh sẽ được thông báo bằng văn bản đến Bên mua bảo hiểm chậm nhất 03 tháng trước khi áp dụng.

THÔNG TIN CHUNG

- Tuổi tham gia: từ 30 ngày Tuổi đến 65 Tuổi
- Thời hạn hợp đồng: 99 Tuổi trừ đi tuổi tham gia
- Thời hạn đóng phí: bằng Thời hạn hợp đồng
- Định kỳ đóng phí: năm, nửa năm, quý

PHỤ LỤC 1: MINH HỌA QUYỀN LỢI KHÁCH HÀNG

Thông tin người được bảo hiểm

Tên: Nguyễn Văn A
Giới tính: Nam
Độ tuổi: 35
Nghề nghiệp: Nhân viên văn phòng

Nhu cầu

Một sản phẩm bảo hiểm vừa giúp bảo vệ trước các bệnh hiểm nghèo trong cuộc sống vừa đáp ứng được nhu cầu tiết kiệm với lợi tức cạnh tranh.

Giải pháp bảo hiểm

Sản phẩm	VITA – BẢO AN TOÀN DIỆN 2020
Số tiền bảo hiểm	200 triệu đồng
Thời hạn hợp đồng	Đến tuổi 99
Thời hạn đóng phí dự kiến	20 năm
Phí bảo hiểm	16,31 triệu đồng/năm

QUYỀN LỢI BẢO VỆ

Quyền lợi Bệnh hiểm nghèo giai đoạn đầu	Tối đa 2 lần, mỗi lần tối đa 50 triệu đồng. Tổng quyền lợi tối đa lên đến 100 triệu đồng.
Quyền lợi Bệnh hiểm nghèo giai đoạn sau	Tối đa 2 lần, mỗi lần tối đa 200 triệu đồng. Tổng quyền lợi tối đa lên đến 400 triệu đồng.
Quyền lợi Biến chứng bệnh tiểu đường	50 triệu đồng. Chi trả 1 lần trong suốt thời hạn hợp đồng bảo hiểm.
Quyền lợi Tử vong	<ul style="list-style-type: none"> • Trước 80 Tuổi (1): 200 triệu + giá trị Tài khoản hợp đồng. • Từ 80 Tuổi trở đi (2): Giá trị nào lớn hơn giữa 200 triệu đồng và giá trị Tài khoản cơ bản. Cộng với giá trị Tài khoản đóng thêm.

QUYỀN LỢI ĐẦU TƯ

	NĂM 1	NĂM 10	NĂM 20	NĂM 30	NĂM 40	NĂM 50	NĂM 60	NĂM 64	Đơn vị: triệu đồng
Giá trị Tài khoản Hợp đồng(3)	14,1	202,0	580,4	1063,5	1620,5	2650,5	4517,9	5593,7	Quyền lợi có thể nhận được khi kết thúc HĐBH 5,6 tỷ đồng
Tổng phí đã đóng	16,3	163,1	326,2	326,2	326,2	326,2	326,2	326,2	Tổng phí BH đã đóng trong 20 năm: 326,2 triệu đồng

(1) Quyền lợi này được chi trả nếu Su kiện bảo hiểm xảy ra trước Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng ngay sau khi Người được bảo hiểm đạt 80 Tuổi.

(2) Quyền lợi này được chi trả nếu Su kiện bảo hiểm xảy ra từ Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng ngay sau khi Người được bảo hiểm đạt 80 Tuổi.

(3) Giá trị tài khoản minh họa tại mức lãi suất 5,5%/năm. Giá trị tài khoản đã bao gồm Quyền lợi thường duy trì hợp đồng và Quyền lợi thưởng đặc biệt.

GENERALI VIỆT NAM

ĐƠN GIẢN, HIỆU QUẢ, LẤY KHÁCH HÀNG LÀM TRỌNG TÂM



Thành viên của Tập đoàn
Bảo hiểm hàng đầu thế giới
Generali (Italia)



Hơn **60 văn phòng** trên toàn quốc
20.000 tư vấn viên



Sản phẩm ưu việt với điều khoản
đơn giản và minh bạch



Quy trình, thủ tục đơn giản nhằm
nâng cao sự tiện lợi và hài lòng
cho khách hàng

Các giải thưởng của **GENERALI VIỆT NAM**



Thương hiệu
Xuất sắc 2017



Giải thưởng
RỒNG VÀNG 2017 & 2018



Công ty Bảo hiểm có
Dịch vụ Khách hàng Tốt nhất
Việt Nam 2017 & 2018



Công ty Bảo hiểm Sáng tạo
nhất Việt Nam 2018

CÔNG TY TNHH BHNT GENERALI VIỆT NAM

📍 Tầng 17, Tòa nhà A&B, 76 Lê Lai, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

☎ (+84) 28 6288 6888

🌐 generali-life.com.vn

☎ 1900 96 96 75

📧 info@generali-life.com.vn

QUÉT MÃ QR
ĐỂ TÌM HIỂU THÊM VỀ
GENERALI VIỆT NAM



Thông tin về
Tập đoàn Generali và
Generali Việt Nam



Thông tin về Mạng lưới
Trung tâm Dịch vụ
Khách hàng Generali